Thứ Ba, Ngày 2 Tháng 1 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Nhóm ngân hàng kéo thị trường "

▶ Trong phiên giao dịch ngày đầu năm mới, thị trường có phiên tăng điểm nhẹ với sự đóng góp chính của nhóm ngân hàng.

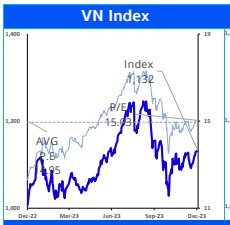
▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 1.79 điểm, tương ứng với 0.16%, đạt 1,131.72 điểm; HNX-Index giảm 1.05 điểm (-0.45%), đạt 229.99 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 17.11 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 842 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 353 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FUESSVFL và SSI.

▶ VCB (+3.99%), ACB (+2.3%) và MSN (+2.09%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào thị trường. Trái lại, HPG (-1.79%), VPB (-1.82%) và VIC (-1.35%) là ba mã đóng góp nhiều nhất vào sắc đỏ của thị trường.

▶ Nông-lâm-ngư và Cao su là 2 nhóm ngành tăng điểm nhiều nhất trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như sau: HAG và DRC.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Về chỉ số, VNINDEX đóng cửa trên 1,130 là tín hiệu tích cực cho thấy thị trường đã vượt cản 1,130. Tuy nhiên, đà lan tỏa tăng của phiên hôm nay thấp khi có tới 299 mã cổ phiếu đỏ nhiều hơn số cổ phiếu xanh, và nhóm vốn hóa lớn có sự phân hóa mạnh. Kết hợp với chỉ báo động lượng STOCH RSI đang có dấu hiệu cắt xuống đường tín hiệu, báo hiệu khả năng thị trường đi ngang hoặc điều chỉnh cao. Vì thế kịch bản cơ sở là thị trường sideway vùng 1,130 rồi vượt thoát hoàn toàn vùng này có xác suất xảy ra cao nhất.

VN Index



VN30 Index



HNX Index



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,132	0.2	2.7	12.4	15.0	1.6	4,556,565
VN30 Index	1,132	0.0	3.8	12.6	11.7	1.6	3,201,490
VN Midcap	1,722	-0.4	2.6	31.6	18.5	1.6	863,647
VN Smallcap	1,370	-0.1	1.9	28.7	32.4	1.1	242,016
HNX Index	230	-0.5	1.6	12.0	24.4	1.2	289,722
UpCom	88	0.6	2.8	22.2	13.4	1.8	1,067,019

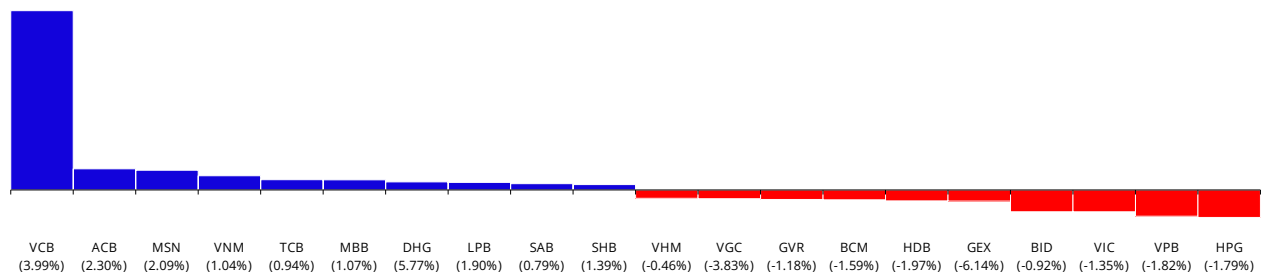
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.8	7.3	10.9	1.1	17.1	2.8	92,346
Bảo hiểm	0.1	0.1	-10.3	-10.3	16.2	1.4	40,793
Bất động sản	-1.1	2.9	-2.8	-3.2	13.6	1.4	730,632
CNTT	0.0	4.4	42.4	42.4	23.1	4.4	137,236
Dầu khí	-0.2	-1.7	42.7	18.5	41.0	2.4	59,464
Dịch vụ tài chính	-2.6	0.8	88.1	88.1	30.0	1.8	176,584
Tiện ích	1.5	-0.2	-2.3	-2.3	11.2	1.9	300,071
Du lịch và Giải trí	-0.8	4.1	-5.8	-5.8	n.a	10.1	95,941
Hàng & DV CN	-0.5	1.3	23.2	23.2	12.6	1.7	129,953
Hàng CN & Gia dụng	-0.2	3.2	0.6	0.6	11.0	1.8	52,121
Hóa chất	-0.7	2.1	35.1	35.1	8.2	1.6	176,872
Ngân hàng	1.1	3.0	21.9	21.9	9.0	1.7	1,777,775
Ô tô và phụ tùng	0.3	8.7	9.5	9.5	10.4	1.2	14,657
Tài nguyên Cơ bản	-1.6	2.3	50.9	50.9	29.9	1.5	211,323
Th.phẩm & Đồ uống	3.4	5.5	-12.2	-10.5	19.2	2.8	436,874
Truyền thông	-0.1	11.7	142.5	142.5	29.2	1.6	2,137
Xây dựng và Vật liệu	-0.9	2.4	43.4	43.4	25.2	1.4	124,522
Y tế	1.4	3.3	15.3	15.3	14.2	2.1	35,126

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	101	0.1	-0.2	-1.7	-5.1	0.1	-2.0
USD/JPY	141	0.4	-0.6	-3.9	-5.6	0.3	8.2
USD/CNY	7	0.5	-0.1	-0.1	-2.2	0.5	3.4
KRW/USD	1,301	1.0	0.5	-0.3	-3.6	1.0	2.1
EUR/USD	1	0.2	0.2	-1.6	-4.9	0.2	-3.2
USD/VND	24,335	0.3	0.1	0.3	-0.1	0.3	3.0
Dầu Thô	73	1.9	-0.7	-1.4	-17.8	1.9	-9.0
Xăng	237	12.6	11.3	11.8	-1.7	12.8	-3.6
Khí đốt	3	4.1	0.3	-7.0	-7.9	4.1	-41.5
Than	132	-3.7	-9.3	-1.2	-14.6	-9.9	-67.4
Vàng	2,078	0.7	0.5	2.4	13.7	0.7	13.9
Thép cuộn	4,087	0.2	0.0	2.0	5.2	0.2	-1.4

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Ngô Diễm
☎ (84-28) 6299 - 7759
✉ diem.ndn@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Phúc
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)BSR – Dầu khí: CTCP Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR) thử nghiệm thành công thêm 2 loại dầu thô nguyên liệu cho Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, nâng tổng số loại dầu thô nguyên liệu có thể chế biến lên 32 loại, góp phần tự chủ về nguồn nguyên liệu đầu vào.

2)NVL – Bất động sản: NVL sẽ có các điều chỉnh liên quan việc phương án phát hành cổ phiếu bao gồm phát hành riêng lẻ, phát hành cho cổ đông hiện hữu, ESOP năm 2022 và 2023.

3)CII – Xây dựng và Vật liệu: CII dự kiến chi trả cổ tức đều đặn 16%/năm (bằng tiền và/hoặc cổ phiếu) với mức chi trả 4% mỗi quý, bắt đầu từ năm 2024.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Hoàng Anh Gia Lai – HAG

HAG – Chăn nuôi gia súc, gia cầm: Theo CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HAG), CTCP Chăn nuôi Gia Lai (CNGL – HAG sở hữu 88.03%) – đã tách một phần tài sản, quyền và nghĩa vụ để thành lập một công ty mới. Trong đó, tỷ lệ sở hữu của HAG tại doanh nghiệp mới như tại CNGL.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	1/1/2024	1/2/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	55.4	680	1,477	951	
2	Dịch vụ tài chính	48.4	1,935	3,456	2,329	
3	Y tế	31.0	22	28	22	
4	Ngân hàng	24.4	2,592	2,533	2,036	
5	Hóa chất	16.9	477	572	489	
6	Ô tô và phụ tùng	11.5	49	66	60	
7	Bán lẻ	11.0	292	414	373	
8	Bất động sản	6.1	2,612	2,856	2,693	
9	Thực phẩm và đồ uống	4.9	1,314	1,433	1,366	
10	Dầu khí	4.6	110	101	96	
11	Công nghệ Thông tin	3.3	236	237	230	
12	Xây dựng và Vật liệu	1.0	912	859	850	
13	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.2	208	167	168	
14	Tài nguyên Cơ bản	-0.9	1,122	1,279	1,290	
15	Bảo hiểm	-5.0	16	14	14	
16	Hàng cá nhân & Gia dụng	-21.3	185	133	169	
17	Du lịch và Giải trí	-32.6	255	120	177	

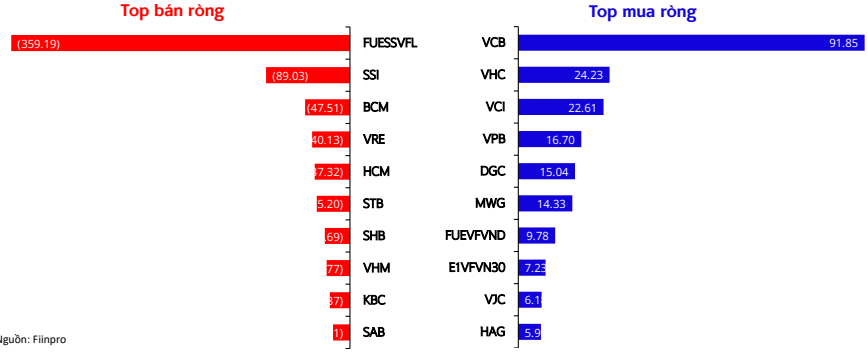
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	22,150	-6.1	-4.5	-6.1	197	1,074.0	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	16,400	-4.1	-3.0	-4.1	225	863.5	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	22,150	-0.4	2.1	-0.4	58	624.9	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	26,000	-2.8	-2.3	-2.8	50	541.2	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	32,500	-0.9	-0.2	-0.9	36	592.2	
BCG	Bamboo Capital	Dịch vụ tài chính	8,330	-5.6	-8.0	-5.6	340	197.1	
SHB	SHB	Ngân hàng	10,950	1.4	1.9	1.4	128	270.9	
ACB	ACB	Ngân hàng	24,450	2.3	4.7	2.3	75	339.6	
EVF	Tài chính Điện lực	Dịch vụ tài chính	16,100	0.6	0.3	0.6	204	195.2	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	42,300	-1.1	2.5	-1.1	64	303.9	
DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	Hóa chất	34,000	2.1	3.3	2.1	286	133.7	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	68,400	2.1	3.0	2.1	52	247.7	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	23,750	-3.7	-1.5	-3.7	42	254.1	
MBB	MBBank	Ngân hàng	18,850	1.1	2.4	1.1	37	260.1	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	42,450	-0.8	-0.5	-0.8	30	303.4	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
ST8	Đầu tư Phát triển ST8	Công nghệ Thông tin	19,550.0	6.8	7.4	6.8	7.4	19.55	
TV2	Tư vấn XD Điện 2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	39,350.0	4.1	1.8	4.1	3.4	39.35	
DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	Hóa chất	34,000.0	2.1	3.3	2.1	2.4	34.00	
ABS	DV Nông nghiệp Bình Thuận	Bán lẻ	6,190.0	6.9	7.5	6.9	7.0	6.19	
TTF	Gỗ Trường Thành	Tài nguyên Cơ bản	4,540.0	6.8	9.4	6.8	7.6	4.54	
TSC	Kỹ thuật NN Cần Thơ	Hóa chất	3,900.0	4.3	4.8	4.3	4.6	3.90	
AAT	Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa	Hàng cá nhân & Gia dụng	5,000.0	2.0	3.1	2.0	2.4	5.00	
TCD	ĐT Phát triển CN và Vận tải	Xây dựng và Vật liệu	6,890.0	-3.2	-3.9	-3.2	-3.1	6.89	
BCG	Bamboo Capital	Dịch vụ tài chính	8,330.0	-5.6	-8.0	-5.6	-6.1	8.33	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	16,400.0	-4.1	-3.0	-4.1	-4.0	16.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

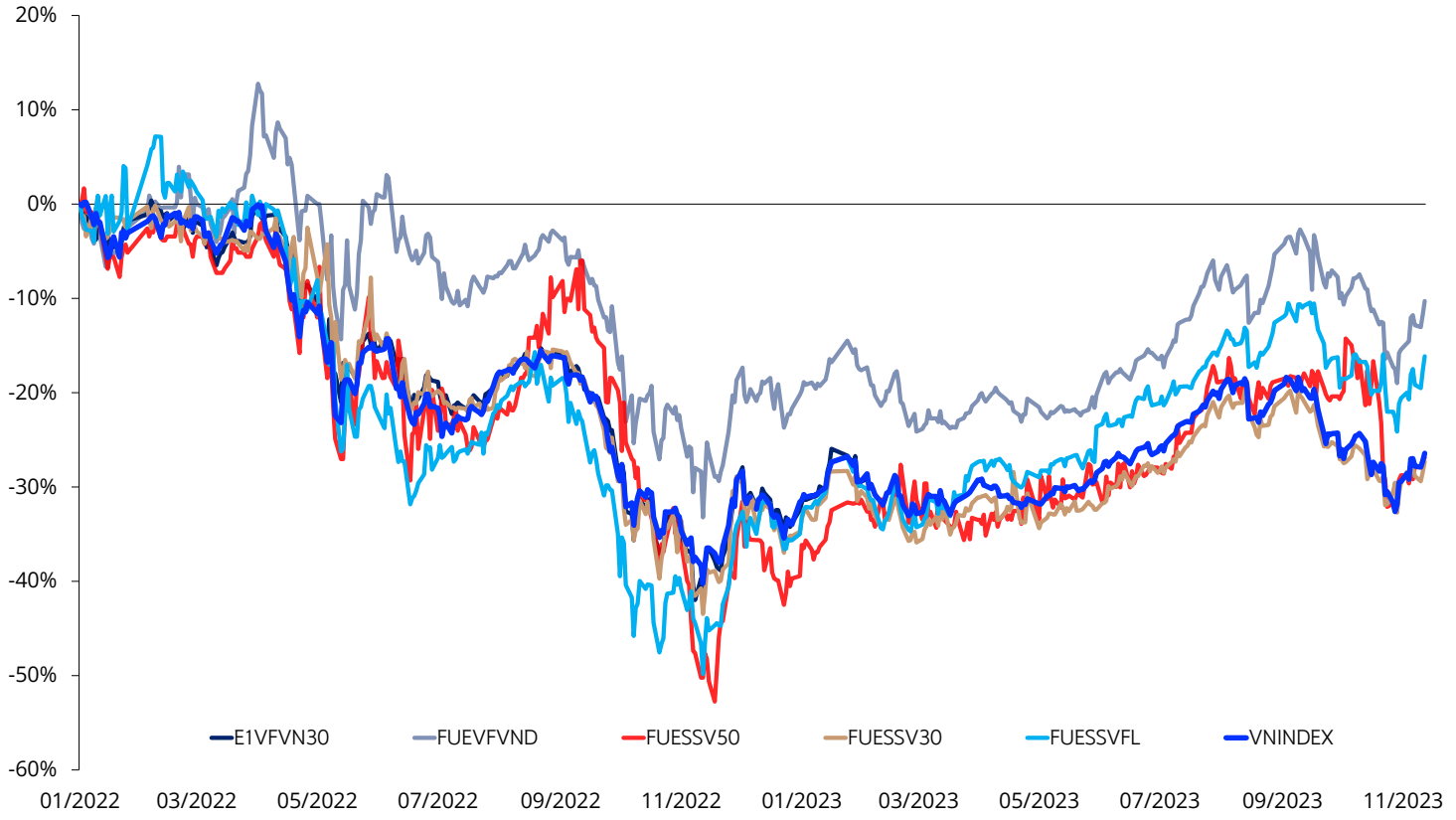
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
1/2/2024	786.0	1,139.1	-353.1
12/29/2023	1,279.2	937.0	342.2
12/28/2023	1,219.9	776.3	443.7
12/27/2023	950.7	836.2	114.5
12/26/2023	1,082.0	1,395.5	-313.5
12/25/2023	701.7	825.2	-123.6
12/22/2023	1,003.5	1,510.3	-506.8
12/21/2023	906.8	1,442.0	-535.2
12/20/2023	3,112.9	3,526.5	-413.6
12/19/2023	1,117.8	1,583.2	-465.4
12/18/2023	2,905.2	3,676.5	-771.3
12/15/2023	2,474.1	3,940.3	-1,466.2
12/14/2023	1,942.4	2,298.9	-356.5
12/13/2023	1,526.7	2,438.3	-911.6
12/12/2023	1,054.7	1,361.7	-307.1
12/11/2023	1,133.5	1,562.8	-429.3

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	19,530	0.5%	4.0%	0.5%	568,300	11.1	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	16,980	1.7%	0.4%	1.7%	18,300	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	18,400	-0.3%	3.1%	-0.3%	419,500	7.7	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	26,030	-1.6%	4.8%	-1.6%	558,800	14.5	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,270	-0.4%	3.5%	-0.4%	113,000	1.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,860	-0.8%	2.7%	-0.8%	46,900	0.7	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,450	-0.3%	3.9%	-0.3%	25,400	0.3	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,060	-4.3%	-3.2%	-4.3%	800	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,490	-0.1%	4.5%	-0.1%	1,100	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,680	-2.0%	1.9%	-2.0%	6,800	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,550	-0.5%	2.9%	-0.5%	1,800	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	10,930	0.0%	4.6%	0.0%	200	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,940	0.9%	4.2%	0.9%	6,500	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	309.5	-0.2	4.1	12.7	23.0	1.0	2.44	1.5	10.5	61.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.7	0.2	0.5	20.9	42.2	1.0	2.35	1.6	11.7	49.0
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	92.8	-19.3	-64.9	28.2	31.6	0.9	2.18	1.3	8.7	83.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	707.7	-47.7	-71.6	16.2	27.0	1.0	2.48	1.6	10.0	82.3
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	17.9	24.9	0.9	2.18	1.5	11.6	42.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.6	0.0	0.9	11.1	29.1	0.9	2.43	1.5	10.8	61.3
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.1	-0.1	12.8	23.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	0.0	0.0	11.6	26.4	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	23.7	1.4	-0.7	12.6	33.5	0.9	2.40	1.6	11.0	61.6
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	8.5	0.7	3.5	31.9	34.4	1.2	1.83	1.5	16.0	45.0
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.2	0.0	0.0	25.3	23.4	1.0	2.20	1.3	8.5	68.0
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	-0.2	1.7	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.